

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
THÀNH PHỐ BẢO LỘC
TỈNH LÂM ĐỒNG**

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc

Bản án số: 61/2022/HSST

Ngày: 29/6/2022

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ BẢO LỘC TỈNH LÂM ĐỒNG

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Nguyễn Khắc Quảng;

Các Hội thẩm nhân dân: Ông Trần Việt; ông Nguyễn Tuyền.

- Thư ký phiên tòa: Ông Đặng Khắc Cường - Là Thư ký Tòa án nhân dân thành phố Bảo Lộc.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Bảo Lộc tham gia phiên tòa:
Ông Trần Thanh Hoàng - Kiểm sát viên.

Ngày 29 tháng 6 năm 2022, tại trụ sở Tòa án nhân dân thành phố Bảo Lộc, xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số 44/2022/TLST-HS ngày 18 tháng 5 năm 2022, theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 54/2022/QĐXXST-HS, ngày 16 tháng 6 năm 2022, đối với các bị cáo:

1. Họ và tên: **Lê Hoàng M**; sinh năm 1982; nơi sinh: Cần Thơ; nơi đăng ký thường trú và cư trú: Tổ 18, phường LS, thành phố B, tỉnh Lâm Đồng; nghề nghiệp: Bán buôn; văn hóa: 3/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nữ; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Lê Hữu N (đã chết) và bà Trần Thị B, sinh năm 1960; trú tại phường LS, thành phố B, tỉnh Lâm Đồng; bị cáo chung sống như vợ chồng với Nguyễn QM, sinh năm 1974; trú tại phường LS, thành phố B, tỉnh Lâm Đồng; con: Chưa có; tiền án, tiền sự: Không. Bị cáo bị bắt tạm giữ từ ngày 18/01/2022 đến ngày 23/01/2022 được tại ngoại (có mặt).

2. Họ và tên: **Nguyễn QM**; sinh năm 1974; nơi sinh: Hà Nội; nơi đăng ký thường trú và cư trú: Tổ 18, phường LS, thành phố B, tỉnh Lâm Đồng; văn hóa: 02/12; nghề nghiệp: Lao động tự do; quốc tịch: Việt Nam; dân tộc: Kinh; tôn giáo: Thiên chúa; con ông Nguyễn Quang Đ (đã chết) và bà Trần Thị T, sinh năm 1942; trú tại xã LĐ, huyện B, tỉnh Lâm Đồng; vợ tên Quách Thị H, sinh năm 1978 (đã ly hôn). Bị cáo M đang chung sống như vợ chồng với Lê Hoàng M, sinh năm 1982; trú tại phường LS, thành phố B, tỉnh Lâm Đồng; con: Chưa có; tiền án, tiền sự: Không; bị cáo bị bắt tạm giữ từ ngày 18/01/2022 đến ngày 23/01/2022 được tại ngoại (có mặt).

3. Họ và tên: **Nguyễn Lê Trung D**; sinh năm 1976; nơi sinh: Đồng nai; nơi đăng ký thường trú: phường Z, quận G, thành phố Hồ Chí Minh; nơi cư trú: Tổ 18, phường LS, thành phố B, tỉnh Lâm Đồng; nghề nghiệp: Lao động tự do; văn hóa: 6/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: Thiên chúa; quốc tịch: Việt Nam; con ông Nguyễn Văn C (đã chết) và bà Lê Thị Kh, sinh năm 1950; trú tại huyện H, thành phố Hồ Chí Minh; vợ tên Nguyễn Thị H, sinh năm 1976; trú tại phường LS, thành

phố B, tỉnh Lâm Đồng; bị cáo có 03 người con, lớn nhất sinh năm 2000, nhỏ nhất sinh năm 2014; tiền án, tiền sự: Không; bị cáo bị bắt tạm giữ từ ngày 18/01/2022 đến ngày 23/01/2022 được tại ngoại (có mặt).

4. Họ và tên: **Nguyễn Thị H**; sinh năm 1976; nơi sinh: Hà Nội; nơi đăng ký thường trú: phường Z, quận G, thành phố Hồ Chí Minh; nơi cư trú: Tổ 18, phường LS, thành phố B, tỉnh Lâm Đồng; nghề nghiệp: Buôn bán; văn hóa: 9/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nữ; tôn giáo: Thiên chúa; quốc tịch: Việt Nam; con ông Nguyễn Hữu T, sinh năm 1947 và bà Hoàng Thị M, sinh năm 1949 (đều đã chết); chồng tên Nguyễn Lê Trung D, sinh năm 1976; trú tại phường LS, thành phố B, tỉnh Lâm Đồng; bị cáo có 03 người con, lớn nhất sinh năm 2000, nhỏ nhất sinh năm 2014; tiền án, tiền sự: Không; bị cáo bị bắt tạm giữ từ ngày 18/01/2022 đến ngày 23/01/2022 được tại ngoại (có mặt).

5. Họ và tên: **Nguyễn Văn Th**; sinh năm 1993; nơi sinh: Nghệ An; nơi đăng ký thường trú và cư trú: Xóm T, xã Q, huyện Y, tỉnh Nghệ An; văn hóa: 12/12; nghề nghiệp: Lái xe; quốc tịch: Việt Nam; dân tộc: Kinh; tôn giáo: Không; con ông Nguyễn Văn C, sinh năm 1966 và bà Thái Thị Đ, sinh năm 1969; trú tại xã Q, huyện Y, tỉnh Nghệ An; có vợ tên Trần Thị Th, sinh năm 1997; trú tại xã Quang Thành, huyện Yên Thành, tỉnh Nghệ An; bị cáo có 01 người con, sinh năm 2022; tiền án, tiền sự: Không; bị cáo bị bắt tạm giữ từ ngày 18/01/2022 đến ngày 23/01/2022 được tại ngoại (có mặt).

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Vào lúc 16 giờ 30 phút ngày 17/01/2022, nhận được tin báo của quần chúng nhân dân, tại quán cà phê 19, địa chỉ: Tổ 18, phường LS, thành phố B, tỉnh Lâm Đồng do Lê Hoàng M làm chủ, có một số đối tượng đang đánh bạc. Cơ quan điều tra Công an thành phố B đã phối hợp với Công an phường LS tiến hành kiểm tra bắt giữ 04 đối tượng gồm: Nguyễn QM, Nguyễn Lê Trung D, Nguyễn Thị H, Nguyễn Văn Th đang đánh bạc dưới hình thức chơi “phỏm” thắng thua bằng tiền. Tang vật thu được gồm: 02 bộ bài lá loại 52 lá đã qua sử dụng, 08 bộ bài lá chưa sử dụng, 01 tấm vải nỉ màu nâu, thu trên chiếu bạc số tiền 4.500.000 đồng và 50.000 đồng tiền xu. Thu trên người các bị cáo tổng số tiền 20.250.000 đồng và 05 điện thoại di động, cụ thể: Thu trên người Nguyễn Thị H số tiền 8.400.000 đồng và 01 điện thoại hiệu Realme C25, màu đen; thu trên người Nguyễn Lê Trung D số tiền là 9.750.000 đồng và 01 điện thoại hiệu Oppo màu đỏ; thu trên người Nguyễn Văn Th số tiền 2.600.000 đồng và 01 điện thoại hiệu Iphone 11 màu đen; thu trên người Nguyễn QM 01 điện thoại hiệu Nokia 1010; thu trên người Lê Hoàng M 01 điện thoại di động nhãn hiệu Iphone 6Plus. Thu xung quanh hiện trường 01 xe mô tô nhãn hiệu Honda-SH, biển số 49H1-37219 của Nguyễn Lê Trung D; 01 xe mô tô nhãn hiệu Honda Vision biển số 49K1-789.46 màu đen, của Lê Hoàng M. Quá trình điều tra xác định:

Vào chiều ngày 17/01/2022, Nguyễn QM, Nguyễn Lê Trung D, Nguyễn Thị H và Nguyễn Văn Th đến quán cà phê số 19, do Lê Hoàng M làm chủ để chơi và uống cà phê. Đến 15 giờ 30 phút cùng ngày thì Lê Hoàng M rủ 04 đối tượng trên đánh bạc thì tất

cả đồng ý. Sau đó cả nhóm đi vào phòng ngủ của M, thấy dư người nên QM (là người chung sống như vợ chồng với M) nói với M rằng, để QM chơi, còn M đi ra bán cà phê thì M đồng ý. Tại sòng bài, các bị cáo thống nhất, người về nhất được 600.000 đồng, về nhì thua 100.000 đồng, về ba thua 200.000 đồng, về chót thua 300.000 đồng; ai “ù” thì 03 người kia phải chung 400.000 đồng, người nào bị cháy (không có phỏm) thì thua 300.000 đồng; mỗi con bài “cá” trị giá 200.000 đồng. Khi người nào “ù”, hoặc ăn 03 nhà “cháy” thì phải bỏ ra 50.000 đồng để nộp tiền “xâu” cho M. M dùng số tiền này để mua bài, đồ ăn nước uống, còn lại M được hưởng. Các đối tượng đánh bài đến 16 giờ 30 phút cùng ngày thì bắt quả tang như nêu ở trên.

Quá trình điều tra xác định: Nguyễn Văn Th mang theo số tiền 2.700.000 đồng để đánh bạc; Th lấy 100.000 đồng để dưới chiếu bạc, còn 2.600.000 đồng để trong người bị thu giữ. Nguyễn Lê Trung D mang theo số tiền 6.500.000 đồng để đánh bạc, trước khi đánh bạc vợ của D là Nguyễn Thị H đưa cho D 5.000.000 đồng để cất giùm (không dùng đánh bạc). Quá trình chơi D “ù” được 1 ván, nộp tiền “xâu” 50.000 đồng. Khi bị bắt, Cơ quan điều tra thu giữ trên người D số tiền 9.750.000 đồng. Nguyễn Thị H mang theo số tiền 15.000.000 đồng, trước khi đánh bạc H đưa D số tiền 5.000.000 đồng nhờ cất giùm (không dùng đánh bạc). H sử dụng 10.000.000 đồng để đánh bạc; đến khi bị bắt Cơ quan điều tra thu trên người H số tiền 8.400.000 đồng. Nguyễn QM mang theo số tiền 1.100.000 đồng để đánh bạc. Quá trình chơi QM không thắng không thua, khi Cơ quan điều tra đến kiểm tra QM bỏ hết số tiền trên xuống chiếu bạc. Riêng Lê Hoàng M không tham gia đánh bạc mà có hành vi tổ chức cho các đối tượng trên đánh bạc (cung cấp 10 bộ bài lá, 01 tấm vải ni, cho các đối tượng sử dụng phòng ngủ của mình làm địa điểm đánh bạc), nhằm mục đích thu tiền xâu.

Như vậy, tổng số tiền các bị cáo sử dụng đánh bạc là 20.300.000 đồng, bao gồm: 4.500.000 đồng thu trên chiếu bạc, 50.000 đồng tiền xâu, 4.750.000 đồng thu trên người bị cáo Nguyễn Lê Trung D, 8.400.000 đồng thu trên người bị cáo Nguyễn Thị H, 2.600.000 đồng thu trên người bị cáo Nguyễn Văn Th.

Về vật chứng: Quá trình điều tra cơ quan điều tra đã tạm giữ sau đó trả lại 01 xe mô tô hiệu Honda SH, biển số 49H1-372.xx và giấy tờ xe cho Nguyễn Lê Trung D; trả lại 01 xe mô tô hiệu Honda Vision, biển số 49K1-789.xx cho Lê Hoàng M. Hiện đang tạm giữ: Số tiền 25.300.000 đồng, 02 bộ bài lá đã qua sử dụng, 08 bộ bài lá chưa sử dụng, 01 tấm vải ni màu nâu, 01 điện thoại di động nhãn hiệu Realme C25, màu đen, 01 điện thoại di động nhãn hiệu Oppo màu đỏ, 01 điện thoại di động nhãn hiệu Iphone 11 màu đen, 01 điện thoại di động nhãn hiệu Nokia 1010 và 01 điện thoại di động nhãn hiệu Iphone 6Plus.

Tại bản Cáo trạng số 62/CT-VKSBL ngày 11 tháng 5 năm 2022, Viện Kiểm sát nhân dân thành phố B đã truy tố bị cáo Lê Hoàng M về tội “Tổ chức đánh bạc” theo điểm c khoản 1 Điều 322 Bộ luật hình sự; truy tố các bị cáo: Nguyễn QM, Nguyễn Lê Trung D, Nguyễn Thị H và Nguyễn Văn Th về tội “Đánh bạc” theo khoản 1 điều 321 Bộ luật hình sự.

Tại phiên tòa hôm nay đại diện Viện kiểm sát giữ nguyên Cáo trạng, đề nghị: Áp dụng điểm c khoản 1 Điều 322, điểm s khoản 1 Điều 51, Điều 35 Bộ luật Hình sự 2015, xử phạt bị cáo Lê Hoàng M từ 70.000.000 đồng đến 80.000.000 đồng. Áp dụng khoản 1 điều 321, các điểm i, s khoản 1 Điều 51, Điều 35 Bộ luật hình sự

2015, xử phạt các bị cáo: Nguyễn QM, Nguyễn Lê Trung D, Nguyễn Thị H và Nguyễn Văn Th, mỗi bị cáo từ 30.000.000 đồng đến 40.000.000 đồng. Về xử lý vật chứng: Đề nghị tịch thu sung quỹ Nhà nước số tiền 20.300.000 đồng; tịch thu tiêu hủy 02 bộ bài lá đã qua sử dụng, 08 bộ bài lá chưa sử dụng, 01 tấm vải nỉ màu nâu; trả cho các bị cáo 05 điện thoại di động. Trả cho bị cáo Nguyễn Thị H số tiền 5.000.000 đồng. Các bị cáo khai nhận đã thực hiện hành vi phạm tội đúng như Cáo trạng của Viện Kiểm sát nêu, các bị cáo không thắc mắc, khiếu nại gì về nội dung Cáo trạng, thấy đúng với tội của mình, xin được giảm nhẹ hình phạt.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Điều tra viên, Cơ quan điều tra Công an thành phố B; của Kiểm sát viên, Viện kiểm sát nhân dân thành phố B trong quá trình khởi tố, điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về trình tự, thủ tục và thẩm quyền theo qui định của Bộ luật Tố tụng Hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa các bị cáo không có ý kiến thắc mắc khiếu nại về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Hội đồng xét xử thấy rằng, các hành vi quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng và người tiến hành tố tụng đã thực hiện đúng qui định của pháp luật.

[2] Về căn cứ xác định tội: Tại phiên tòa, các bị cáo đã khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình, lời khai của các bị cáo phù hợp với lời khai nhân chứng, vật chứng thu giữ, biên bản phạm tội quả tang và các tài liệu, chứng cứ có trong hồ sơ vụ án, có đủ cơ sở khẳng định: Vào ngày 17/01/2022, tại quán cà phê 19, địa chỉ: Tổ 18, phường LS, thành phố B, tỉnh Lâm Đồng, bị cáo Lê Hoàng M đã có hành vi chuẩn bị 10 bộ bài tây, 01 tấm vải nỉ, sử dụng phòng ngủ của mình để tổ chức cho các bị cáo: Nguyễn QM, Nguyễn Lê Trung D, Nguyễn Thị H và Nguyễn Văn Th đánh bạc nhằm mục đích thu tiền xâu. Tại đây, các bị cáo: Nguyễn QM, Nguyễn Lê Trung D, Nguyễn Thị H và Nguyễn Văn Th đã có hành vi đánh bạc dưới hình thức chơi “phỏm”, với tổng số tiền là 20.300.000 đồng. Như vậy, hành vi của bị cáo Lê Hoàng M đã phạm vào tội “tổ chức đánh bạc”, tội phạm và hình phạt được qui định tại điểm c khoản 1 Điều 322 Bộ luật hình sự. Hành vi của các bị cáo: Nguyễn QM, Nguyễn Lê Trung D, Nguyễn Thị H và Nguyễn Văn Th đã phạm vào tội “đánh bạc”, tội phạm và hình phạt được qui định tại khoản 1 điều 321 Bộ luật hình sự. Vì vậy, Viện Kiểm sát nhân dân thành phố B đã truy tố các bị cáo về tội danh và điều luật như Cáo trạng là có căn cứ, đúng pháp luật.

[3] Về tính chất mức độ, hậu quả của hành vi phạm tội, vai trò các bị cáo: Các bị cáo đều là người trưởng thành, có đầy đủ nhận thức; các bị cáo biết rõ việc đánh bạc được thua bằng tiền là hành vi trái pháp luật và nguy hiểm cho xã hội nhưng vì muốn ăn thua, sát phạt lẫn nhau nên vẫn cố ý thực hiện. Hành vi của các bị cáo không những xâm phạm đến trật tự quản lý hành chính Nhà nước mà còn gây mất an ninh trật tự tại địa phương, làm phát sinh nhiều tệ nạn xã hội trên địa bàn thành phố B.

Về vai trò các bị cáo: Đây là vụ án có đồng phạm nhưng giữa các bị cáo không có sự bàn bạc, phân công một cách chặt chẽ nên mang tính đồng phạm giản đơn. Trong đó, bị cáo Lê Hoàng M là người chuẩn bị công cụ, địa điểm, rủ rê các bị cáo Nguyễn QM, Nguyễn Lê Trung D, Nguyễn Thị H và Nguyễn Văn Th đánh bạc nên cần xét xử mức hình phạt nghiêm khắc hơn các bị cáo khác mới đủ sức răn đe. Các bị cáo Nguyễn QM, Nguyễn Lê Trung D, Nguyễn Thị H và Nguyễn Văn Th đều là các con bạc, trực tiếp tham gia đánh bạc nên cũng cần xét xử mức hình phạt phù hợp để giáo dục riêng và phòng ngừa chung.

[4] Về nhân thân, các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Các bị cáo đều là người có nhân thân tốt, chưa có tiền án tiền sự. Về tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự: Không. Về tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Quá trình điều tra và tại phiên tòa các bị cáo thật thà khai báo, được áp dụng điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật Hình sự. Các bị cáo: Nguyễn QM, Nguyễn Lê Trung D, Nguyễn Thị H và Nguyễn Văn Th phạm tội lần đầu và thuộc trường hợp ít nghiêm trọng, được áp dụng thêm điểm i khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự.

[5] Về xử lý vật chứng: Quá trình điều tra, Cơ quan điều tra đã tạm giữ sau đó trả lại 02 chiếc xe mô tô cho chủ sở hữu là phù hợp nên không đề cập đến. Đối với các vật chứng đang tạm giữ, căn cứ Điều 47 Bộ luật Hình sự và Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự xử lý như sau: Đối với số tiền đánh bạc là 20.300.000 đồng, cần tịch thu sung ngân sách Nhà nước. Đối với số tiền 5.000.000 đồng thu trên người bị cáo Nguyễn Lê Trung D (do bị cáo Nguyễn Thị H gửi cất giùm), xét thấy đây là tiền mà bị cáo H không dùng đánh bạc, nên trả cho bị cáo H là phù hợp. Đối với 02 bộ bài lá đã qua sử dụng, 08 bộ bài lá chưa sử dụng, 01 tấm vải nỉ màu nâu, xét thấy đây là vật không có giá trị nên tịch thu tiêu hủy. Đối với 01 điện thoại di động nhãn hiệu Realme C25, màu đen, số Imei: 867864055240xxx, tạm giữ của bị cáo Nguyễn Thị H; 01 điện thoại di động nhãn hiệu Oppo màu đỏ số seri: LVLBQC750VEUSP2L, tạm giữ của bị cáo Nguyễn Lê Trung D; 01 điện thoại di động nhãn hiệu Iphone 11 màu đen, số Imei: 357293374551xxx, tạm giữ của bị cáo Nguyễn Văn Th; 01 điện thoại di động nhãn hiệu Nokia 1010 màu xanh số Imei: 354185104257xxx, tạm giữ của bị cáo Nguyễn QM và 01 điện thoại di động nhãn hiệu Iphone 6Plus, màu xám số model: A1678, tạm giữ của bị cáo Lê Hoàng M, xét thấy đây là vật không liên quan đến tội nên trả cho bị cáo là phù hợp.

[7] Về án phí: Buộc các bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

1. Tuyên bố, bị cáo Lê Hoàng M phạm tội “Tổ chức đánh bạc”; các bị cáo: Nguyễn QM, Nguyễn Lê Trung D, Nguyễn Thị H và Nguyễn Văn Th phạm tội “Đánh bạc”.

- Áp dụng điểm c khoản 1 Điều 322, điểm s khoản 1 Điều 51, Điều 35 Bộ luật Hình sự 2015, xử phạt bị cáo **Lê Hoàng M** số tiền **100.000.000 đồng** (một trăm triệu đồng), sung ngân sách Nhà nước.

- Áp dụng khoản 1 Điều 321, các điểm i, s khoản 1 Điều 51, Điều 35 Bộ luật Hình sự 2015, xử phạt các bị cáo: **Nguyễn QM, Nguyễn Lê Trung D, Nguyễn Thị H và Nguyễn Văn Th**, mỗi bị cáo số tiền **50.000.000 đồng** (*năm mươi triệu đồng*), sung ngân sách Nhà nước.

2. Về xử lý vật chứng: Căn cứ Điều 47 Bộ luật Hình sự 2015 và Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự 2015: Tịch thu sung ngân sách Nhà số tiền 20.300.000 (*hai mươi triệu ba trăm nghìn đồng*). Tịch thu tiêu hủy: 02 bộ bài lá loại 52 quân, đã qua sử dụng, 08 bộ bài lá loại 52 quân, chưa sử dụng; 01 tấm vải nỉ màu nâu. Trả cho bị cáo Nguyễn Thị H 01 điện thoại di động nhãn hiệu Realme C25 màu đen, số Imei: 867864055240932 và số tiền 5.000.000 đồng (*năm triệu đồng*). Trả cho bị cáo Nguyễn Lê Trung D 01 điện thoại di động nhãn hiệu Oppo màu đỏ số seri: LVLBQC750VEUSP2L. Trả cho bị cáo Nguyễn Văn Th 01 điện thoại di động nhãn hiệu Iphone 11 màu đen, số Imei: 357293374551422. Trả cho bị cáo Nguyễn QM 01 điện thoại di động nhãn hiệu Nokia 1010 màu xanh, số Imei: 354185104257754. Trả cho bị cáo Lê Hoàng M 01 điện thoại di động nhãn hiệu Iphone 6S Plus màu xám, số model: A1687, nhưng tạm giữ các tài sản trên để đảm bảo thi hành án.

(Tang vật ghi nhận theo biên bản giao nhận ngày 16/5/2022; số tiền theo Ủy nhiệm chi ngày 13/5/2022, giữa Cơ quan cảnh sát điều tra Công an thành phố B với Chi cục thi hành án dân sự thành phố B).

3. Về án phí: Căn cứ Điều 136 Bộ luật Tố tụng hình sự 2015; Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 qui định về án phí, lệ phí tòa án, buộc mỗi bị cáo phải chịu 200.000đ (*Hai trăm nghìn đồng*) án phí hình sự sơ thẩm.

Trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án, các bị cáo có quyền kháng cáo để yêu cầu Tòa án nhân dân tỉnh Lâm Đồng xét xử phúc thẩm.

Nơi nhận:

- TAND tỉnh Lâm Đồng;
- VKSND tỉnh Lâm Đồng;
- VKSND TP Bảo Lộc;
- Người tham gia tố tụng;
- Chi cục T.H.A;
- Lưu hồ sơ.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Nguyễn Khắc Quảng